

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-PT
Ngày 05 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Nguyễn Trọng Quế

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Phạm Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Trần Vũ L, do có kháng cáo của bị cáo Trần Vũ L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 219/2024/HS-ST ngày 18 - 12 - 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Trần Vũ L, sinh ngày: 20/4/1987 (Tên gọi khác: không), tại Cà Mau; Nơi cư trú: khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N (chết) và bà Hồ Thanh T; Vợ: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2016/HS-ST ngày 29/12/2016 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Trần Vũ L 03 (ba) năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019; chấp hành xong phần án phí ngày 20/3/2019); bị tạm giam ngày 06/8/2024 đến nay (bị cáo có mặt).

- **Bị hại:** Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1983; Cư trú: khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/4/2024, Trần Vũ L đi bộ đến dưới chân cầu G thuộc khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Tại đây, L phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69F9-5211 của bà Nguyễn Thị L1 tại khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau đang đậu cặp bên đường, có sẵn chìa khóa trên xe, không có người trông coi, L đến gần xe rời khỏi hiện trường đi về hướng hẻm B thuộc khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Sau đó L mở khóa xe điều khiển xe đến khu vực vắng người trên đường K thuộc phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Tại đây, L mở cốp xe để lục tìm tài sản thì phát hiện trong cốp xe gồm: 01 (một) dây chuyền vàng 18K; 01 (một) lắc đeo tay bằng vàng 18K; 01 (một) nhẫn vàng 18K có đính hột màu xanh; 01 (một) nhẫn vàng 18K, có đính hột màu vàng và tiền Việt Nam 59.900.000 đồng. Sợ bị phát hiện, nên L đẩy xe mô tô lấy trộm được xuống Kênh B và L tiếp tục đi bộ đến phòng trọ của anh ruột tên Trần Anh T1 cất giấu số tài sản lấy trộm được vào ba lô đựng quần áo của anh T1. Sau khi cất giấu xong, L tiếp tục đi ngủ đến 08 giờ cùng ngày thì bị Công an P, thành phố C mời làm việc.

Quá trình điều tra vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69F9-5211; 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe và 01 bảo hiểm xe máy cùng đứng tên Nguyễn Thị L1.

Kiểm tra tại phòng trọ của ông Trần Anh T1 (anh ruột của L) thu giữ: 01 dây chuyền màu vàng dài 480cm; 01 lắc đeo tay màu vàng 190cm; 01 nhẫn màu vàng có đính hột màu xanh; 01 nhẫn màu vàng có đính hột màu vàng; tiền Việt Nam 59.900.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 40/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2024 kết luận về giá của tài sản: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69F9-5211, có giá 4.700.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,5 lượng, có giá 63.150.000 đồng; 01 lắc đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 5,322 lượng, có giá 224.056.200đ; 01 nhẫn vàng 18K có đính hột màu xanh, trọng lượng 0,556 lượng, có giá 23.407.600 đồng; 01 nhẫn vàng 18K có đính hột màu vàng, trọng lượng 0,666 lượng, có giá 28.038.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 343.352.400 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69F9-5211, qua xác minh người đứng tên trên giấy đăng ký xe là ông Nguyễn Văn B (cha ruột của bị hại). Hiện ông B đã chết nên ngày 19/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C trả lại xe, các giấy tờ cá nhân gồm: 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe và 01 bảo hiểm xe máy và các tài sản: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,5 lượng; 01 lắc đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 5,322 lượng; 01 nhẫn vàng 18K, có đính hột màu xanh,

trọng lượng 0,556 lượng; 01 nhẫn vàng 18K, có đính hột màu vàng, trọng lượng 0,666 lượng; tiền Việt Nam 59.900.000 đồng cho bị hại Nguyễn Thị L1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 219/2024/HS-ST ngày 18 - 12 - 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Trần Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Trần Vũ L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/12/2024, bị cáo Trần Vũ L kháng cáo xin giảm án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Vũ L giữ nguyên kháng cáo xin giảm án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/4/2024, bị cáo Trần Vũ L lén lút lấy trộm tài sản của bà Nguyễn Thị L1 với tổng giá trị là 403.252.400 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên xử bị cáo Trần Vũ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng cáo xin giảm án của bị cáo Trần Vũ L. Thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị cáo không chỉ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương... Bị cáo đã bị kết án về tội “Hủy hoại tài sản” đã chấp hành xong, nhưng bị cáo không chịu cải sửa lỗi lầm, mà còn lún sâu vào con đường tội lỗi. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải gánh chịu hậu quả hình phạt nghiêm khắc do bị cáo gây ra. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo cho bị cáo, bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm tuyên xử bị cáo 08 (tám) năm tù là tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Đồng thời, bị cáo kháng cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Từ đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo; cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Vũ L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 219/2024/HS-ST ngày 18 - 12 - 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 08 (tám) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2024.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Vũ L phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Văn Út